

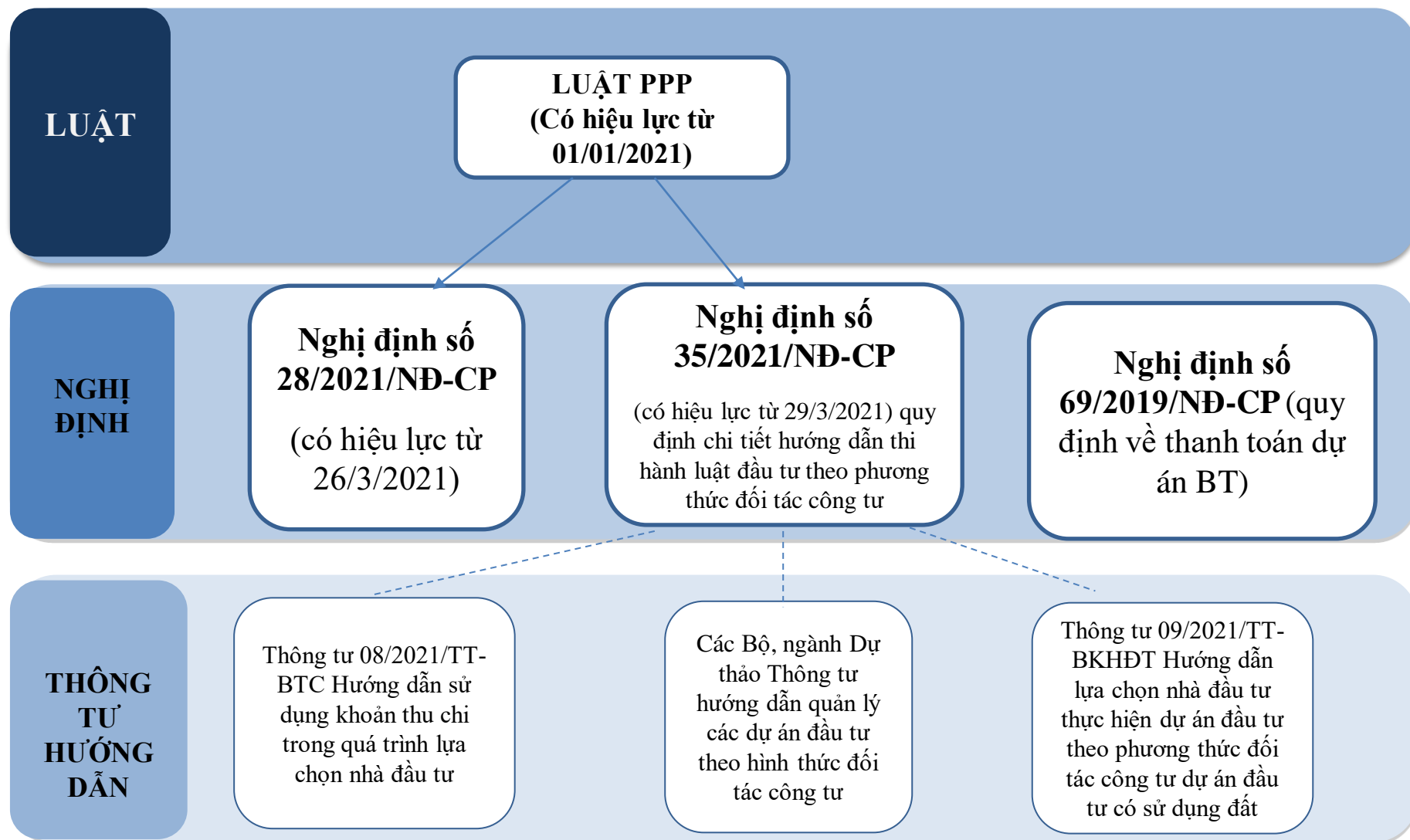


Thực tiễn thực hiện Luật PPP – Các vấn đề đặt ra với nhà đầu tư

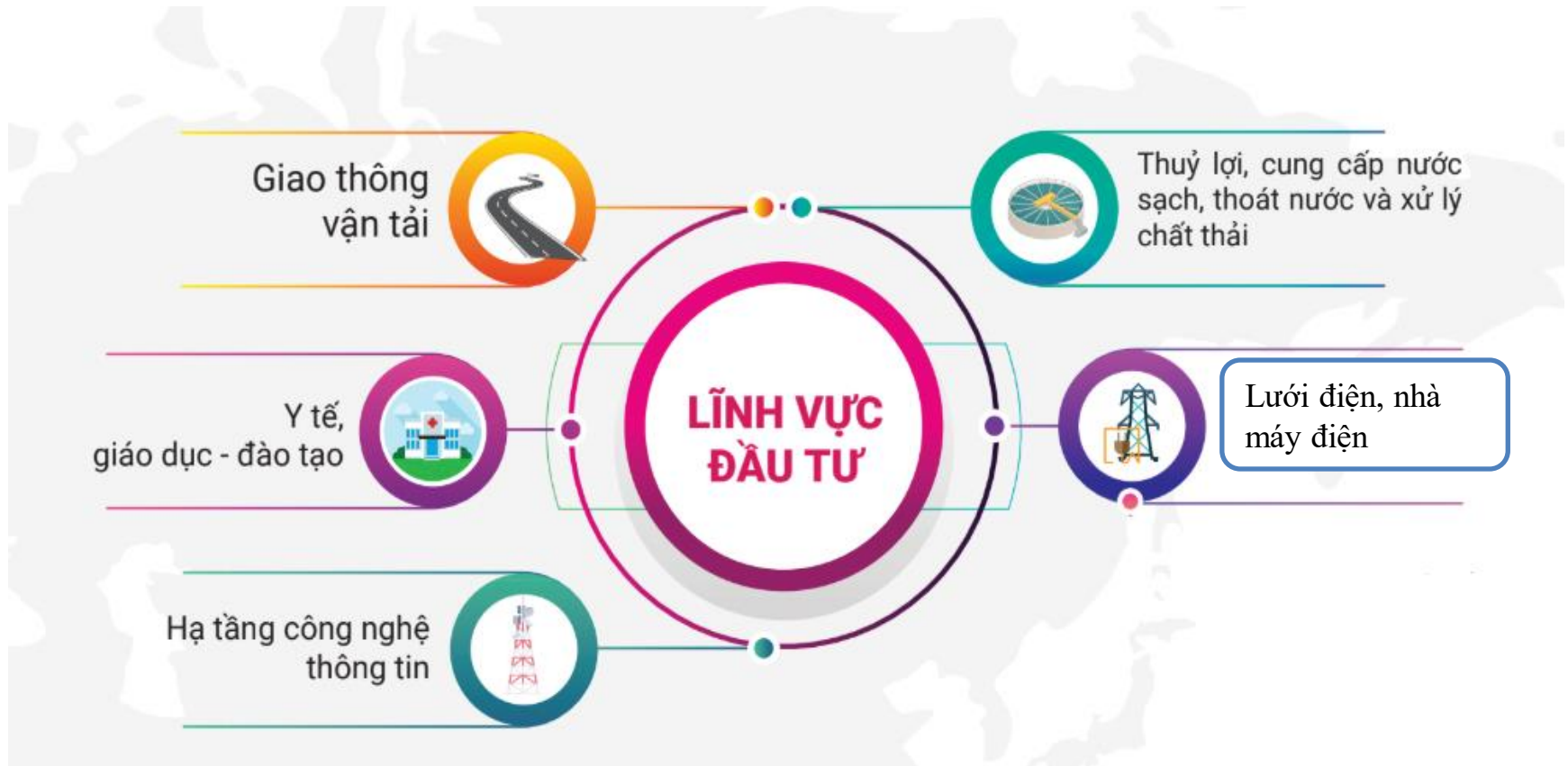
Trình bày: Bà Vũ Quỳnh Lê - Phó Cục trưởng
Cục Quản lý đấu thầu

A. Khung pháp lý về PPP

1. Khung pháp lý về PPP



2. Lĩnh vực đầu tư PPP (Khoản 1 Điều 4 Luật PPP)



3. Quy mô đầu tư PPP (Khoản 2 Điều 4 Luật PPP)



2. Lĩnh vực và quy mô đầu tư PPP (Điều 2 Nghị định 35/CP)

Giao thông

TMĐT tối thiểu 1500 tỷ

- Đường bộ
- Đường sắt
- Đường thủy nội địa
- Hàng hải
- Hàng không

Năng lượng

TMĐT tối thiểu 1500 tỷ

Trừ NLTT từ 500 tỷ

- năng lượng tái tạo
- nhiệt điện than
- nhiệt điện khí (bao gồm cả khí tự nhiên hóa lỏng – LNG)
- điện hạt nhân
- lưới điện
- trừ các trường hợp Nhà nước độc quyền theo quy định của Luật Điện lực

Hạ tầng xã hội

TMĐT tối thiểu 100 tỷ

- Y tế (cơ sở khám chữa bệnh; y tế dự phòng; kiểm nghiệm)
- Giáo dục đào tạo (cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp)

2. Lĩnh vực và quy mô đầu tư PPP (Điều 2 Nghị định 35/CP)

Hạ tầng cấp nước

TMĐT tối thiểu 200 tỷ

- lĩnh vực thủy lợi;
- cung cấp nước sạch, thoát nước
- xử lý nước thải; xử lý chất thải

Hạ tầng CNTT

TMĐT tối thiểu 200 tỷ

- hạ tầng thông tin số, kinh tế số;
- hiện đại hóa công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng và Nhà nước;
- ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, trung tâm dữ liệu;
- các nền tảng, ứng dụng, dịch vụ quốc gia dùng chung;
- an toàn, an ninh mạng;
- hệ thống ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp;
- hạ tầng công nghệ thông tin và viễn thông (ICT) cho đô thị thông minh

4. Các loại hợp đồng dự án PPP (Điều 45)

(Luật PPP – Điều 45)



BOT

BTO

BTL

BLT

BOO

O&M

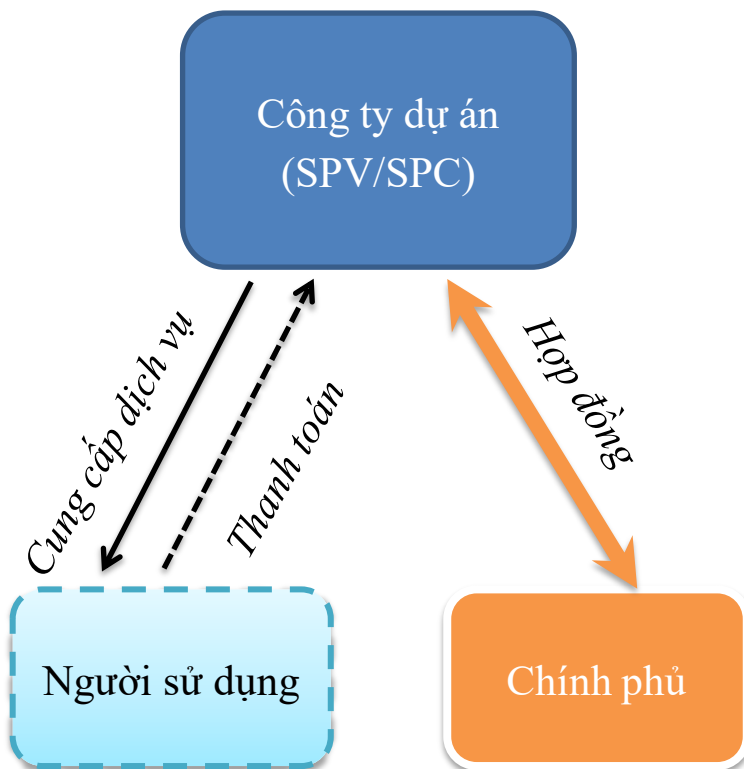


Hợp đồng hỗn hợp: ✓

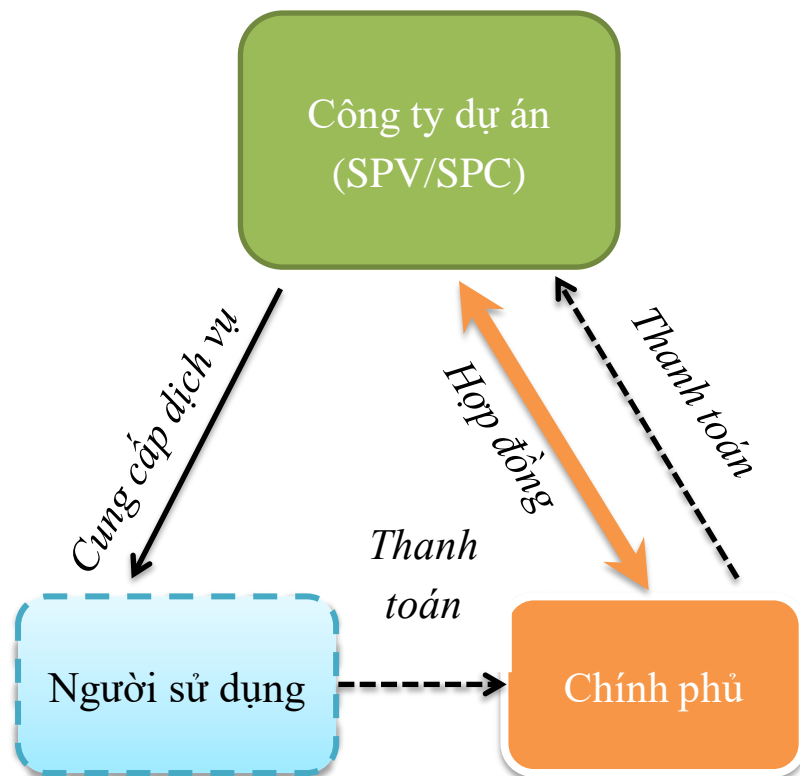
Dừng triển khai Dự án BT mới

6. Cấu trúc hợp đồng dự án PPP

Nhóm hợp đồng thu phí trực tiếp từ người sử dụng hoặc tổ chức bao tiêu



Nhóm hợp đồng Nhà nước thanh toán trên cơ sở chất lượng sản phẩm, dịch vụ



4. Nội dung cơ bản hợp đồng dự án PPP

**Luật PPP
(Điều 47)**

Phụ lục VI Nghị định 35/CP ban hành hợp đồng mẫu dự án PPP

Các Bộ, ngành ban hành hướng dẫn về hợp đồng trong lĩnh vực của mình phụ trách

Không áp dụng loại hợp đồng thông qua cơ chế thu phí trực tiếp từ người sử dụng: Đối với dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa, vận hành, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có.

1. Ưu đãi và bảo đảm đầu tư

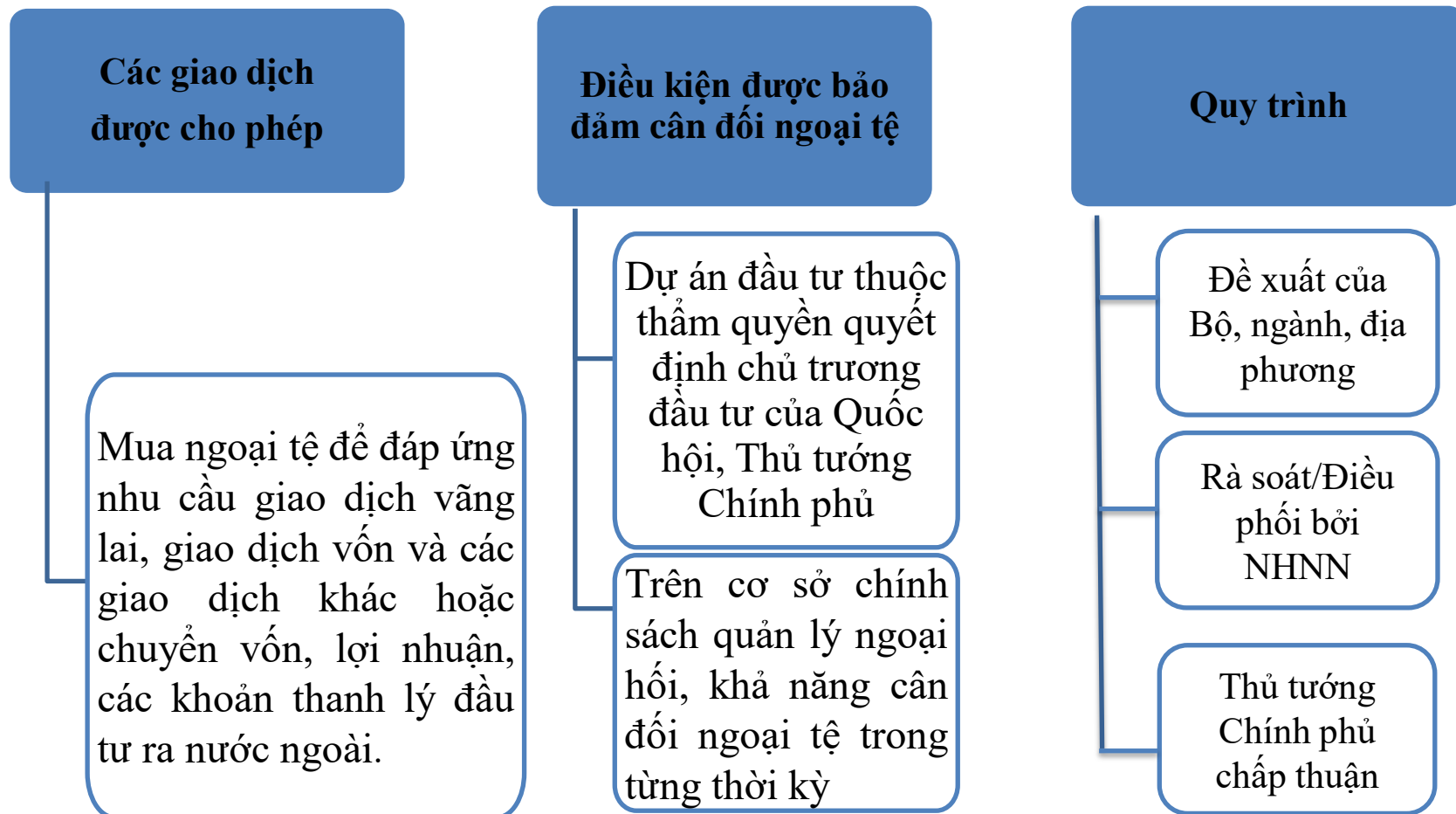
Ưu đãi đầu tư

- Ưu đãi về thuế
- Ưu đãi về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất
- Các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về thuế, đất đai, đầu tư và các pháp luật khác có liên quan

Bảo đảm đầu tư

- Bảo đảm về quyền tiếp cận đất, quyền sử dụng đất và tài sản công khác
- Bảo đảm cung cấp các dịch vụ công
- Bảo đảm về quyền thế chấp tài sản, quyền kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng

2. Bảo đảm cân đối ngoại tệ (Điều 81)



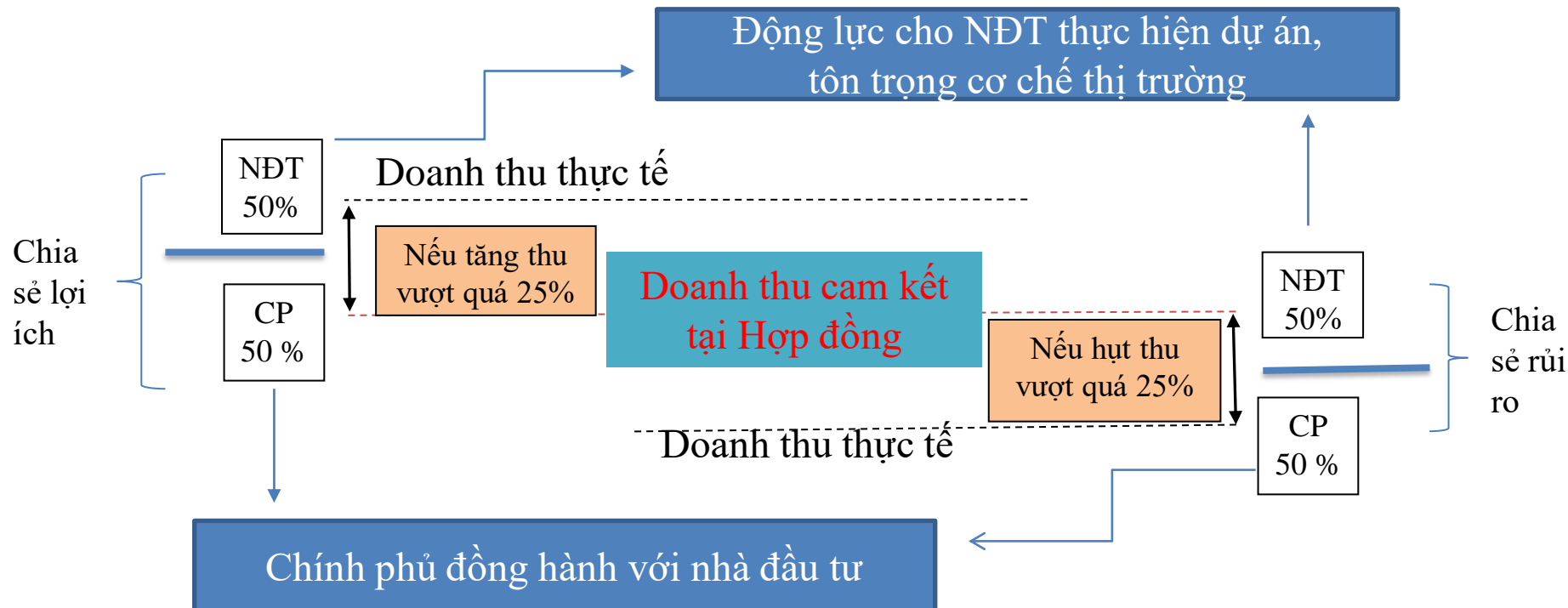
- *Mức bảo đảm không quá 30% doanh thu của dự án PPP bằng tiền Việt Nam đồng sau khi trừ số chi tiêu bằng VNĐ*

3. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu (Điều 82 Luật PPP)

**Chia sẻ
phần tăng,
giảm
doanh thu
(Điều 82)**

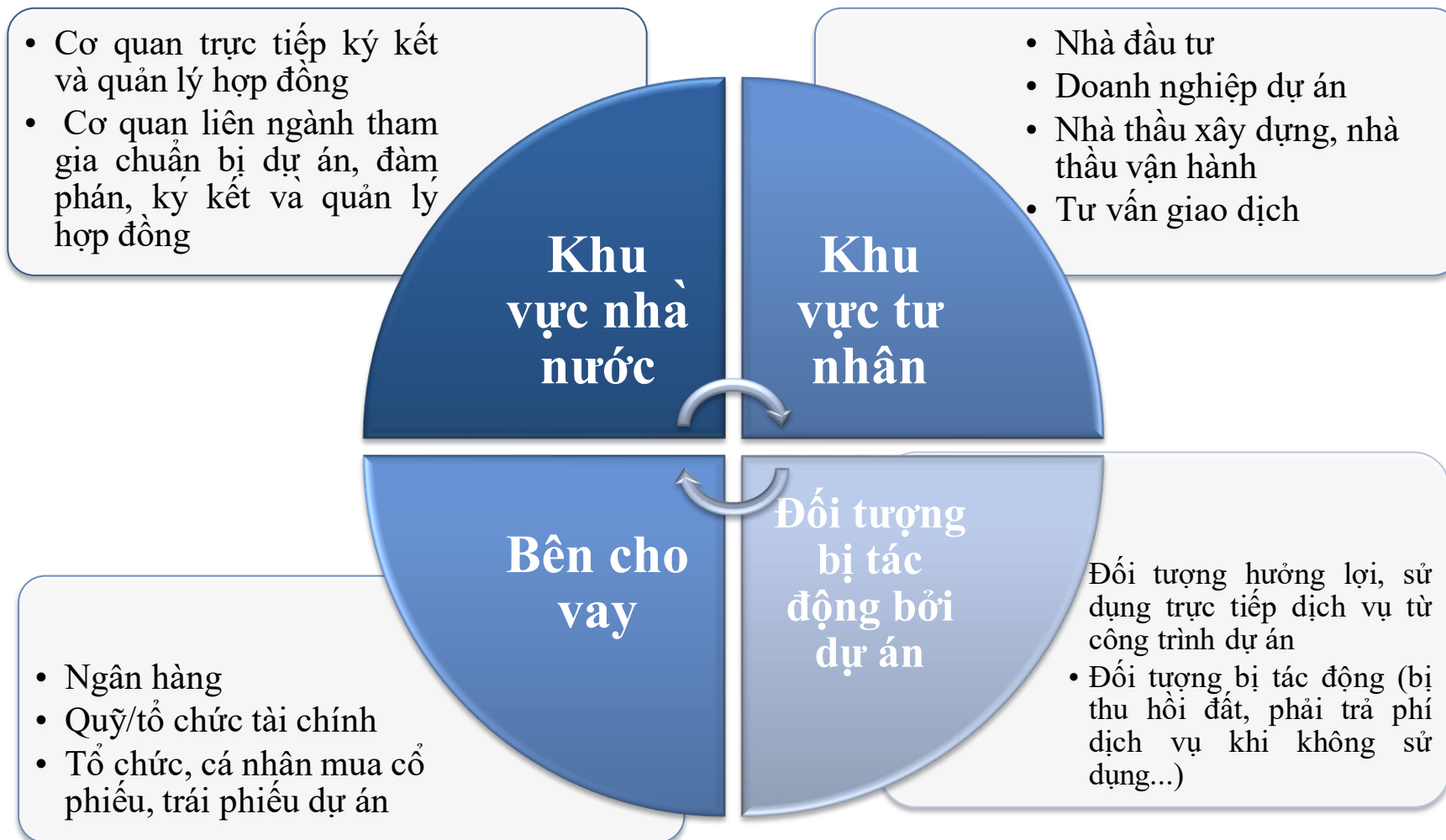
(i) Chính phủ cam kết chia sẻ với nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án không quá 50% phần hụt thu giữa doanh thu thực tế và doanh thu cam kết tại hợp đồng;

(ii) Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án cam kết chia sẻ với Chính phủ không thấp hơn 50% phần tăng thu giữa doanh thu thực tế và doanh thu cam kết tại hợp đồng.



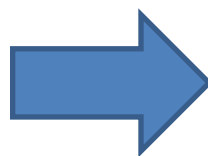
B. Các vấn đề đặt ra với nhà đầu tư

Vấn đề 1: Mối quan hệ với các bên liên quan



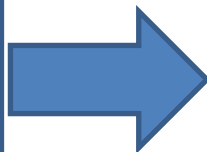
Vấn đề 2: Trách nhiệm của nhà đầu tư đối với công trình có mục đích công

Mục đích của hợp đồng PPP là quá trình đầu tư và duy trì việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ổn định, bền vững



Nhà đầu tư cần có trách nhiệm trong quá trình vận hành, kinh doanh công trình nhằm cung cấp sản phẩm, dịch vụ công (Điều 64 Luật PPP)

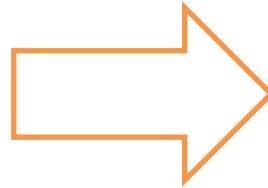
Hợp đồng PPP là loại hợp đồng đặc biệt giữa 1 bên là nhà nước – 1 bên là nhà đầu tư



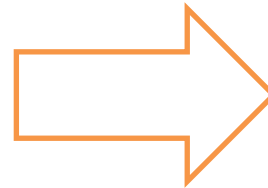
Nhiều trách nhiệm ràng buộc hơn so với hợp đồng thông thường, do có một bên chủ thể là nhà nước

Vấn đề 3: Năng lực và kinh nghiệm của nhà đầu tư

Nhà đầu tư cần có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu triển khai dự án (thường là công trình quy mô lớn, nhằm mục đích công)



Kinh nghiệm: Thể hiện bằng các hợp đồng đã triển khai



Năng lực tài chính: vốn chủ sở hữu, vốn vay
Năng lực kỹ thuật: Phương án triển khai xây dựng, vận hành, kinh doanh được thể hiện trong hồ sơ dự thầu



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ

Văn phòng PPP (Cục QLĐT, Bộ KH&ĐT)

Tel: 080 44681

Fax: 080 44323

Email: PPPoffice@mpi.gov.vn

Website: www.mpi.gov.vn